

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định, thông tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*viết tắt: dự thảo Nghị quyết*), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Việc ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án công nghệ số được xây dựng trên cơ sở các chủ trương, định hướng lớn của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư xác định phát triển công nghệ số, kinh tế số là động lực quan trọng của tăng trưởng, yêu cầu có cơ chế, chính sách phù hợp để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, trong đó có ngân sách nhà nước.

Bên cạnh đó, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số là một trong

những nội dung đột phá trọng tâm để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội toàn diện và bền vững.

1.2. Cơ sở pháp lý

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Khoản 2 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định: *“Điều 53. Thời điểm có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật*

2. Văn bản quy định chi tiết phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản giao quy định chi tiết hoặc thời điểm có hiệu lực của nội dung được giao quy định chi tiết.”.

Căn cứ Khoản 4 Điều 28 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15:

“4. Dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhà nước hỗ trợ trực tiếp chi phí đầu tư xây dựng nhà máy, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị máy móc từ nguồn chi đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án quy định tại khoản này phù hợp với điều kiện của địa phương.”

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định và thông tư.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực tế tại tỉnh Cà Mau, chưa có dự án lĩnh vực công nghiệp công nghệ số theo khoản 4 Điều 28 của Luật Công nghiệp công nghệ số. Do đó, mức hỗ trợ đề xuất theo dự thảo Nghị quyết là nhằm thu hút nhà đầu tư và phát triển lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh chủ yếu quy mô nhỏ, khó tiếp cận vốn, công nghệ và thị trường, đặc biệt, ngành bán dẫn và công nghiệp phân cứng được xác định là hướng đi chiến lược, cần sự hỗ trợ của Nhà nước.

Tỉnh Cà Mau đang trong giai đoạn chuyển đổi từ công nghiệp truyền thống sang công nghiệp công nghệ số, song chưa có chính sách cụ thể về hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực này. Đối với lĩnh vực công nghệ số, đây là ngành mang tính nền tảng, có tác động lan tỏa mạnh mẽ đến nhiều ngành, lĩnh vực khác. Việc ban hành chính sách hỗ trợ là cần thiết nhằm thúc đẩy tỉnh tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu, thu hút các nguồn lực đầu tư chất lượng cao, đồng thời tạo điều kiện hình thành và phát triển đội ngũ chuyên gia, kỹ sư công nghệ cao tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết này là cơ sở pháp lý cần thiết để các cơ quan, đơn vị được hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các nội dung và dự án quy định, giúp triển khai Luật Công nghiệp công nghệ số phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Cà Mau.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau với hệ thống pháp luật hiện hành, đặc biệt là Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư và Luật Đầu tư công. Quan điểm trong xây dựng chính sách là hỗ trợ dựa trên hiệu suất đảm bảo tính minh bạch, công khai, gắn liền với trách nhiệm giải trình, cụ thể:

Bảo đảm phù hợp với thực tiễn của tỉnh Cà Mau, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào lĩnh vực công nghệ số, đặc biệt là các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và trung tâm dữ liệu.

Tránh chồng chéo, trùng lặp với các chính sách hỗ trợ khác, đồng thời lựa chọn chính sách có mức hỗ trợ cao nhất và hiệu quả nhất cho doanh nghiệp và tổ chức.

Đảm bảo tính khả thi và bền vững, gắn với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, đồng thời huy động các nguồn lực xã hội hóa, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, minh bạch.

Góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và đổi mới sáng tạo, từng bước hình thành hệ sinh thái công nghiệp công nghệ số tại Cà Mau, làm nền tảng cho phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc gia số.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành Danh mục Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định và thông tư, Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh đã giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan xây dựng hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự thủ tục quy định.

Hồ sơ Nghị quyết được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 199/BC-STP ngày 23 tháng 02 năm 2026 và rà soát việc Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu điều chỉnh dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 1927/STP-XDKT&TDTHPL ngày 22/4/2026.

Trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ đã rà soát, hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết (*tại Báo cáo số 228/BC-SKHCN ngày 22/4/2026*).

Ngày 23/4/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Luật Công nghiệp công nghệ số.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp thực hiện các dự án công nghệ số trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết gồm 10 điều, bao gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Điều 4. Tiêu chí hỗ trợ

Điều 5. Điều kiện hỗ trợ

Điều 6. Nội dung và mức hỗ trợ

Điều 7. Trình tự, thủ tục, hỗ trợ

Điều 8. Nguồn kinh phí

Điều 9. Xử lý vi phạm và hoàn trả kinh phí

Điều 10. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị quyết tập trung vào việc tạo cơ sở pháp lý để khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp và tổ chức đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp công nghệ số, bao gồm sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn và trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo.

Nghị quyết xác định phạm vi áp dụng, đối tượng thụ hưởng, nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ, đồng thời quy định rõ các nội dung hỗ trợ như hỗ trợ trực tiếp chi phí đầu tư xây dựng nhà máy, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị máy móc. Bên cạnh đó, nghị quyết quy định trình tự, thủ tục xét duyệt, hồ sơ đề nghị, nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương, xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện. Phụ lục kèm theo gồm biểu mẫu đề nghị đề nghị hỗ trợ, và tài liệu, hồ sơ, chứng từ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí và điều kiện hỗ trợ giúp chuẩn hóa thủ tục hành chính và đảm bảo tính minh bạch, khả thi trong triển khai.

Mức hỗ trợ 5% chi phí đầu tư của dự án nhưng tối đa không quá 15 tỷ đồng/dự án theo tổng mức đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Do Luật Công nghiệp công nghệ số và các văn bản hướng dẫn của Luật không quy định cụ thể định mức hỗ trợ mà chỉ giao *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án quy định tại khoản này phù hợp với điều kiện của địa phương.”* Vì vậy, mức hỗ trợ được xây dựng trên cơ sở tham chiếu định mức mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước của các văn bản quy phạm pháp luật tương tự, cụ thể như sau:

- Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: *“Điều 27. Mức hỗ trợ tài chính cụ thể và kinh phí thực hiện: 2. Mức hỗ trợ tài chính cụ thể được xác định trên cơ sở 30% tổng giá trị quyết toán dự án đầu tư hoàn thành và không vượt quá 10.000 tỷ đồng trong trường hợp nhà máy nghiệm thu đưa vào sản xuất trước ngày 31 tháng 12 năm 2030”*.

- Nghị định số 182/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ Quy định về thành lập, quản lý và sử dụng quỹ hỗ trợ đầu tư tại *“Điều 24. Đối tượng hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu: “Đối tượng hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu là doanh nghiệp có dự án đầu tư trung tâm nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo*

Điều 26. Mức hỗ trợ chi phí đầu tư ban đầu: 1. Doanh nghiệp quy định tại Điều 24 Nghị định này được hỗ trợ tối đa 50% chi phí đầu tư ban đầu của dự án và đảm bảo theo nguyên tắc quy định tại Điều 27 Nghị định này”

- Khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số giao Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ; Luật Ngân sách nhà nước quy định nguyên tắc chi ngân sách phải có giới hạn, hiệu quả.

- Bên cạnh đó, tham khảo mức hỗ trợ của một số tỉnh khác đã ban hành Nghị quyết quy định về nội dung này như An Giang, Tuyên Quang, cụ thể:

+ Theo Nghị quyết của tỉnh Tuyên Quang thì mức chi nội dung này tối đa không quá 30 tỷ đồng/dự án (quy mô GRDP của tỉnh Tuyên Quang năm 2025 đạt 95.634 tỷ đồng).

+ Theo Nghị quyết của tỉnh An Giang thì mức chi nội dung này tối đa không quá 40 tỷ đồng/dự án (quy mô GRDP của tỉnh An Giang năm 2025 đạt khoảng 300.000 tỷ đồng).

Tỉnh Cà Mau năm 2025 có quy mô GRDP 172.033 tỷ đồng. Đồng thời, đây là lĩnh vực mới, chi phí lớn, rủi ro cao; ngân sách tỉnh hạn chế nên mức hỗ trợ xác định theo tỷ lệ % chi phí đầu tư nhằm gắn hỗ trợ với quy mô thực tế của dự án, đồng thời áp dụng trần tối đa để bảo đảm cân đối tài khóa, tránh rủi ro dàn trải và phù hợp khả năng cân đối ngân sách tỉnh. Do đó, việc tỉnh Cà Mau ban hành quy định mức chi tối đa không quá 15 tỷ đồng/dự án.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

Trên cơ sở thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp thu và điều chỉnh trực tiếp vào dự thảo Nghị quyết.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết được bố trí từ ngân sách địa phương, chủ yếu từ nguồn chi đầu tư phát triển thuộc ngân sách tỉnh, phân bổ trong kế hoạch trung hạn, hằng năm và các nguồn hợp pháp khác theo quy định. Bảo đảm thực hiện các nội dung hỗ trợ cho các dự án công nghệ số, trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được triển khai đúng mục tiêu, đúng quy định và mang lại tác động thực tế cho chuyển đổi số của tỉnh.

2. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết

Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết, cần bảo đảm các điều kiện về thể chế, nguồn lực và tổ chức thực hiện. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu thẩm định, phối hợp với Sở Tài chính, đề xuất mức hỗ trợ, Ủy ban nhân dân quyết định phê duyệt hỗ trợ theo thẩm quyền. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và cơ quan liên quan giám sát quá trình thực hiện, bảo đảm công khai, minh bạch và tuân thủ pháp luật.

Dự kiến hằng năm triển khai 01 dự án trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số, với mức hỗ trợ tối đa không quá 15 tỷ đồng/dự án/năm. Căn cứ hiệu quả đầu tư, kết quả thực hiện và khả năng cân đối ngân sách hằng năm, sẽ tổ chức đánh giá, xem xét điều chỉnh tăng số lượng dự án hỗ trợ trong các năm tiếp theo khi đủ điều kiện, bảo đảm phù hợp nguồn lực ngân sách và khả năng tổ chức triển khai thực hiện trên thực tế.

Thời gian dự kiến trình thông qua: Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) năm 2026.

(Hồ sơ gửi kèm theo gồm: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định Sở Tư pháp (Báo cáo số 199/BC-STP ngày 23/02/2026) (3) Công văn số 1927/STPXDKT&TDTHPL ngày 22/4/2026 (4) Bản thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; (5) Biểu mẫu đánh giá tác động của thủ tục hành chính (Bản đánh giá thủ tục hành chính; Biểu mẫu 01/ĐGTD-BHM; Biểu mẫu 04/ĐGTD-SCM); (6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp của cơ quan, tổ chức;); (7) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở KH&CN (Báo cáo số 131/BC-SKHCN ngày 20/3/2026; Báo cáo số 228/BC-SKHCN ngày 22/4/2026); (8) Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị).

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&CN, Tài chính, Tư pháp;
- Phòng: KGVX (B₀₂), NC, KT-TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân